

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8
Môn kiểm tra: Công Nghệ NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000001	Lê Viết Hồng	Anh	Nam	20/02/2007	12/5	
2	000003	Đinh Ngọc	Ấn	Nam	23/10/2007	12/6	
3	000005	Lê Quốc	Bảo	Nam	11/02/2007	12/6	
4	000009	Trần Gia	Bảo	Nam	21/07/2007	12/6	
5	000014	Lê Bùi Bảo	Châu	Nam	13/07/2007	12/6	
6	000015	Nguyễn Lương Bảo	Châu	Nữ	06/05/2007	12/6	
7	000017	Nguyễn Hoàng Bích	Chiêu	Nữ	11/06/2007	12/6	
8	000027	Nguyễn Hoàng	Duy	Nam	20/01/2007	12/5	
9	000029	Trương Quốc	Duy	Nam	28/06/2007	12/6	
10	000033	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	15/04/2007	12/5	
11	000035	Nguyễn Thị Bình	Dương	Nữ	03/09/2007	12/5	
12	000038	Bùi Văn	Đạo	Nam	26/03/2007	12/6	
13	000040	Đỗ Văn	Đạt	Nam	04/11/2007	12/5	
14	000042	Cao Văn	Đức	Nam	09/04/2007	12/6	
15	000043	Lê Thị Cẩm	Giang	Nữ	01/10/2007	12/6	
16	000049	Huỳnh Lê Minh	Hằng	Nữ	15/06/2007	12/6	
17	000050	Huỳnh Thị Thu	Hằng	Nữ	15/08/2007	12/5	
18	000051	Lê Thị Thu	Hằng	Nữ	12/05/2007	12/5	
19	000061	Võ Thị Thu	Hiền	Nữ	01/01/2007	12/5	
20	000067	Ngô Nguyên	Hoà	Nam	18/01/2007	12/5	
21	000077	Phạm Thị Thuý	Huyền	Nữ	13/02/2007	12/6	
22	000079	Nguyễn Quang	Hưng	Nam	25/02/2007	12/6	
23	000080	Nguyễn Vũ Gia	Hưng	Nam	10/05/2007	12/6	
24	000085	Huỳnh Đức	Khánh	Nam	14/12/2007	12/5	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TRẦN VĂN DƯ
TỈNH QUẢNG NAM
Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9
Môn kiểm tra: Công Nghệ NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000093	Đặng Thị Thúy Kiều	Nữ	24/01/2007	12/6	
2	000099	Huỳnh Thị Bích Lập	Nữ	26/01/2007	12/6	
3	000100	Nguyễn Thị Hà Liên	Nữ	20/09/2007	12/6	
4	000101	Bàng Quốc Linh	Nam	22/12/2007	12/5	
5	000103	Huỳnh Thị Phương Linh	Nữ	06/06/2007	12/5	
6	000112	Trần Thị Lộc	Nữ	20/03/2007	12/5	
7	000120	Võ Văn Nam Mạnh	Nam	25/04/2007	12/5	
8	000122	Hồ Thị Diễm My	Nữ	11/06/2007	12/6	
9	000123	Võ Thị Hoài Mỹ	Nữ	13/08/2007	12/6	
10	000124	Hồ Thị Ly Na	Nữ	11/11/2007	12/5	
11	000127	Phan Thị Li Na	Nữ	14/02/2007	12/5	
12	000139	Trương Văn Nhân	Nam	18/12/2007	12/5	
13	000140	Nguyễn Viết Nhật	Nam	24/06/2007	12/6	
14	000145	Trần Thị Ý Nhi	Nữ	28/09/2007	12/5	
15	000146	Võ Thị Yến Nhi	Nữ	03/08/2007	12/5	
16	000151	Nguyễn Thị Tâm Như	Nữ	23/04/2007	12/5	
17	000152	Trần Thị Kiều Nữ	Nữ	01/05/2007	12/5	
18	000154	Trần Ngọc Phi	Nam	20/03/2007	12/6	
19	000159	Võ Trần Quang Phúc	Nam	20/07/2007	12/6	
20	000160	Nguyễn Thế Phước	Nam	28/02/2007	12/5	
21	000162	Nguyễn Huyền Phương	Nữ	29/11/2007	12/5	
22	000168	Đàm Thị Khánh Quyên	Nữ	11/06/2007	12/5	
23	000170	Võ Nhật Quyên	Nữ	13/11/2007	12/5	
24	000172	Nguyễn Tấn Anh Tài	Nam	07/06/2007	12/6	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10
Môn kiểm tra: Công Nghệ NN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000177	Võ Minh	Tâm	Nam	02/10/2007	12/5	
2	000178	Võ Văn	Tân	Nam	24/01/2007	12/6	
3	000179	Huỳnh Phương	Tây	Nam	24/02/2007	12/6	
4	000180	Đinh Thị	Thành	Nữ	11/12/2007	12/6	
5	000182	Hồ Thị Bích	Thảo	Nữ	25/09/2007	12/5	
6	000183	Phan Thị Thu	Thảo	Nữ	11/01/2007	12/6	
7	000185	Võ Thị Ngọc	Thảo	Nữ	30/04/2007	12/6	
8	000186	Vũ Thị Thanh	Thảo	Nữ	26/12/2007	12/5	
9	000187	Vũ Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/02/2007	12/6	
10	000189	Võ Đức	Thắng	Nam	25/09/2007	12/5	
11	000193	Đinh Diễm	Thùy	Nữ	07/11/2007	12/6	
12	000195	Huỳnh Thị Thu	Thúy	Nữ	17/05/2007	12/5	
13	000201	Triệu Văn	Thức	Nam	10/01/2007	12/6	
14	000204	Nguyễn Thị Minh	Thy	Nữ	01/01/2007	12/6	
15	000205	Nguyễn Thị Thuỷ	Tiên	Nữ	17/11/2007	12/5	
16	000218	Võ Ngọc	Trâm	Nữ	22/11/2007	12/6	
17	000221	Phạm Thị Ngọc	Trinh	Nữ	31/12/2007	12/5	
18	000223	Hồ Minh	Trọng	Nam	03/06/2006	12/5	
19	000231	Hoàng Đăng	Tuấn	Nam	11/02/2007	12/5	
20	000232	Hoàng Minh	Tuấn	Nam	05/04/2007	12/6	
21	000237	Nguyễn Ngọc Mai	Uyên	Nữ	06/04/2007	12/5	
22	000238	Nguyễn Vũ Lan	Uyên	Nữ	10/09/2007	12/6	
23	000239	Nguyễn Thị Hà	Vi	Nữ	13/12/2007	12/5	
24	000242	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	Nữ	18/11/2007	12/6	

Danh sách này có 24 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025



TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 1
Môn kiểm tra: Công Nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000002	Nguyễn Quốc	Anh	Nam	10/02/2007	12/4	
2	000004	Trần Nho	Ban	Nữ	12/03/2007	12/2	
3	000006	Lê Viết	Bảo	Nam	17/04/2007	12/3	
4	000007	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	05/01/2007	12/4	
5	000008	Phạm Ngô Gia	Bảo	Nam	16/08/2007	12/4	
6	000010	Nguyễn Xuân	Bằng	Nam	02/01/2007	12/4	
7	000011	Hồ Viết Nhật	Cảnh	Nam	06/08/2007	12/4	
8	000012	Bùi Thị Ngọc	Châu	Nữ	04/05/2007	12/1	
9	000013	Đoàn Quốc	Châu	Nam	14/06/2007	12/4	
10	000016	Võ Thị Ngọc	Châu	Nữ	14/02/2007	12/1	
11	000018	Võ Duy	Chung	Nam	30/10/2007	12/1	
12	000019	Phan Văn	Chương	Nam	03/03/2007	12/2	
13	000020	Hồ Nguyễn Viết	Cường	Nam	14/11/2007	12/1	
14	000021	Trần Lê Quốc	Cường	Nam	02/01/2007	12/3	
15	000022	Đỗ Thị Ngọc	Diễm	Nữ	19/02/2007	12/7	
16	000023	Đinh Trần Ngọc	Diệp	Nữ	08/04/2007	12/7	
17	000024	Bùi Vũ Phương	Dung	Nữ	01/08/2007	12/7	
18	000025	Nguyễn Hồ Lệ	Dung	Nữ	12/07/2007	12/7	
19	000026	Trần Văn	Dũng	Nam	23/06/2007	12/7	
20	000028	Nguyễn Thanh	Duy	Nam	25/09/2007	12/4	
21	000030	Huỳnh Thị Thùy	Duyên	Nữ	17/06/2007	12/7	
22	000031	Nguyễn Thị	Duyên	Nữ	26/05/2007	12/3	
23	000032	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	25/02/2007	12/2	
24	000034	Phạm Thị Mỹ	Duyên	Nữ	05/08/2007	12/7	
25	000036	Trương Chính	Dương	Nam	21/06/2007	12/2	
26	000037	Võ Lê Thùy	Dương	Nữ	05/10/2007	12/7	

Danh sách này có 26 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025



TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 2
Môn kiểm tra: Công Nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000039	Trần Quang	Đạo	Nam	17/05/2007	12/2	
2	000041	Huỳnh Tấn	Đệ	Nam	21/11/2007	12/7	
3	000044	Ung Hy	Giang	Nữ	24/10/2007	12/4	
4	000045	Phan Thị Quỳnh	Giao	Nữ	04/02/2007	12/2	
5	000046	Hồ Ngọc	Hà	Nữ	13/09/2007	12/4	
6	000047	Dương Quốc	Hải	Nam	30/07/2007	12/4	
7	000048	Võ Thị Thanh	Hải	Nữ	17/10/2007	12/1	
8	000052	Nguyễn Thúy	Hằng	Nữ	30/07/2007	12/1	
9	000053	Phan Thị Thanh	Hằng	Nữ	07/10/2007	12/7	
10	000054	Hồ Phạm Gia	Hân	Nam	05/08/2007	12/4	
11	000055	Lê Thị Kim	Hân	Nữ	13/04/2007	12/2	
12	000056	Lê Văn	Hân	Nam	20/12/2007	12/3	
13	000057	Nguyễn Vũ Ngọc	Hân	Nữ	14/08/2007	12/2	
14	000058	Vũ Hoàng Gia	Hân	Nữ	12/02/2007	12/1	
15	000059	Đoàn Thị Thu	Hiền	Nữ	26/10/2007	12/3	
16	000060	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	07/05/2007	12/1	
17	000062	Huỳnh Phúc	Hiệp	Nam	13/02/2007	12/7	
18	000063	Nguyễn Hoàng	Hiệp	Nam	17/11/2007	12/4	
19	000064	Huỳnh Quốc	Hiếu	Nam	02/02/2007	12/1	
20	000065	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	16/10/2007	12/3	
21	000066	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	Nữ	17/03/2007	12/7	
22	000068	Huỳnh Tấn	Hồng	Nam	17/12/2007	12/3	
23	000069	Huỳnh Thị Thu	Hồng	Nữ	15/11/2007	12/2	
24	000070	Ngô Đức	Huy	Nam	03/08/2007	12/1	
25	000071	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	11/08/2007	12/1	

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 3
Môn kiểm tra: Công Nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000072	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	23/07/2007	12/2	
2	000073	Phạm Ngọc	Huy	Nam	24/10/2007	12/4	
3	000074	Phạm Vũ	Huy	Nam	29/05/2007	12/2	
4	000075	Trần Minh	Huy	Nam	31/12/2007	12/3	
5	000076	Phạm Thị Thanh	Huyền	Nữ	04/05/2007	12/1	
6	000078	Lê Quốc	Hưng	Nam	01/02/2007	12/3	
7	000081	Phạm Hoàng	Hưng	Nam	04/07/2007	12/4	
8	000082	Hà Thị Lan	Hương	Nữ	23/10/2007	12/1	
9	000083	Nguyễn Trường	Khải	Nam	01/01/2007	12/2	
10	000084	Lê Bảo	Khanh	Nam	09/07/2007	12/1	
11	000086	Lê Nguyễn Xuân	Khánh	Nam	03/10/2007	12/3	
12	000087	Phan Hữu	Khánh	Nam	18/05/2007	12/3	
13	000088	Võ Gia	Khiêm	Nam	14/04/2007	12/1	
14	000089	Huỳnh Công	Khôi	Nam	26/04/2007	12/4	
15	000090	Võ Đồng	Khởi	Nam	23/04/2007	12/4	
16	000091	Võ Đình	Kiệm	Nam	21/08/2007	12/4	
17	000092	Nguyễn Hoàng Trung	Kiên	Nam	28/09/2007	12/4	
18	000094	Nguyễn Thị Thanh	Lam	Nữ	09/08/2007	12/2	
19	000095	Trần Bùi Hà	Lam	Nữ	22/10/2007	12/7	
20	000096	Huỳnh Quang	Lâm	Nam	19/04/2007	12/1	
21	000097	Lê Huỳnh Bảo	Lâm	Nam	04/01/2007	12/7	
22	000098	Trần Sơn	Lâm	Nam	02/06/2007	12/2	
23	000102	Đoàn Ngọc Thùy	Linh	Nữ	02/03/2007	12/2	
24	000104	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	01/05/2007	12/1	
25	000105	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	14/07/2007	12/3	

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 4
Môn kiểm tra: Công Nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000106	Phạm Thị Ngọc Linh	Nữ	05/10/2007	12/7	
2	000107	Trần Nhật Linh	Nữ	15/08/2007	12/4	
3	000108	Võ Ngọc Lĩnh	Nam	30/10/2007	12/7	
4	000109	Huỳnh Tấn Thành Long	Nam	01/04/2007	12/7	
5	000110	Mai Trần Bảo Long	Nữ	07/07/2007	12/1	
6	000111	Ngô Quang Long	Nam	07/01/2007	12/4	
7	000113	Huỳnh Ngọc Luân	Nam	21/09/2007	12/1	
8	000114	Huỳnh Thắng Luật	Nam	14/12/2007	12/4	
9	000115	Nguyễn Phạm Phương Ly	Nữ	04/11/2007	12/7	
10	000116	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	22/07/2007	12/7	
11	000117	Phạm Cẩm Ly	Nữ	01/01/2007	12/7	
12	000118	Trần Thị Thanh Ly	Nữ	21/04/2007	12/3	
13	000119	Nguyễn Thanh Trúc Mai	Nữ	19/03/2007	12/4	
14	000121	Phạm Thanh Minh	Nam	11/03/2007	12/1	
15	000125	Nguyễn Thị Ly Na	Nữ	13/06/2007	12/2	
16	000126	Nguyễn Thị Phương Na	Nữ	18/01/2007	12/7	
17	000128	Nguyễn Hà Nam	Nam	11/09/2007	12/7	
18	000129	Nguyễn Thanh Nam	Nam	09/11/2007	12/2	
19	000130	Phan Hoài Nam	Nam	07/06/2007	12/1	
20	000131	Nguyễn Diệu Ngân	Nữ	01/03/2007	12/1	
21	000132	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	28/05/2007	12/3	
22	000133	Huỳnh Đại Nghĩa	Nam	17/03/2007	12/2	
23	000134	Đoàn Thị Như Ngọc	Nữ	01/06/2007	12/3	
24	000135	Nguyễn Trần Ánh Ngọc	Nữ	07/02/2007	12/3	
25	000136	Huỳnh Thị Nguyên	Nữ	12/01/2007	12/2	

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DU
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 5
Môn kiểm tra: Công Nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000137	Phạm Hà Trúc Nguyên	Nữ	20/10/2007	12/1	
2	000138	Võ Vũ Bảo Nguyên	Nam	18/06/2007	12/4	
3	000141	Lê Thị Ái Nhi	Nữ	18/05/2007	12/1	
4	000142	Nguyễn Đỗ Thảo Nhi	Nữ	02/10/2007	12/2	
5	000143	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	16/10/2007	12/3	
6	000144	Phạm Thị Yến Nhi	Nữ	24/11/2007	12/3	
7	000147	Võ Tịnh Nhi	Nữ	12/07/2007	12/7	
8	000148	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	29/10/2007	12/1	
9	000149	Huỳnh Gia Như	Nữ	10/05/2007	12/1	
10	000150	Nguyễn Phương Quỳnh Như	Nữ	09/03/2007	12/3	
11	000153	Phan Ngọc Pháp	Nam	26/04/2007	12/4	
12	000155	Hồ Thanh Phúc	Nam	16/09/2007	12/1	
13	000156	Nguyễn Thị Mỹ Phúc	Nữ	06/07/2007	12/7	
14	000157	Trần Hồ Thiên Phúc	Nữ	16/10/2007	12/2	
15	000158	Võ Trần Công Phúc	Nam	06/11/2007	12/3	
16	000161	Huỳnh Thị Thảo Phương	Nữ	25/04/2007	12/2	
17	000163	Nguyễn Thị Liên Phương	Nữ	26/02/2007	12/4	
18	000164	Ung Nho Phương	Nam	20/11/2007	12/1	
19	000165	Đoàn Thanh Quân	Nam	28/07/2007	12/2	
20	000166	Nguyễn Quang Quốc	Nam	05/10/2007	12/3	
21	000167	Nguyễn Viết Quốc	Nam	30/11/2007	12/2	
22	000169	Lê Thuý Quyên	Nữ	22/12/2007	12/2	
23	000171	Võ Thanh Sang	Nam	09/05/2007	12/4	
24	000173	Phạm Thanh Tài	Nam	18/07/2007	12/1	
25	000174	Lê Thành Tâm	Nam	01/01/2007	12/3	

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025



TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 6
Môn kiểm tra: Công Nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000175	Nguyễn Thanh	Tâm	Nam	18/11/2007	12/3	
2	000176	Trương Võ Hoài	Tâm	Nữ	24/08/2007	12/1	
3	000181	Đoàn Thu	Thảo	Nữ	15/05/2007	12/3	
4	000184	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	27/07/2007	12/4	
5	000188	Lê Văn	Thắng	Nam	31/07/2007	12/7	
6	000190	Nguyễn Văn	Thi	Nam	14/05/2007	12/7	
7	000191	Phạm Nhật	Thiện	Nam	04/01/2007	12/3	
8	000192	Huỳnh Đoàn Phúc	Thịnh	Nam	24/07/2007	12/3	
9	000194	Tô Đức Xuân	Thủy	Nữ	09/07/2007	12/2	
10	000196	Cao Thị Anh	Thư	Nữ	01/03/2007	12/2	
11	000197	Huỳnh Thị Anh	Thư	Nữ	16/01/2007	12/7	
12	000198	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	16/12/2007	12/2	
13	000199	Trương Anh	Thư	Nữ	07/10/2007	12/1	
14	000200	Võ Trương Hoài	Thư	Nữ	14/04/2007	12/7	
15	000202	Huỳnh Thị	Thương	Nữ	21/05/2007	12/2	
16	000203	Nguyễn Thị Hồng	Thương	Nữ	30/04/2007	12/7	
17	000206	Nguyễn Nhật	Tiến	Nam	24/11/2007	12/1	
18	000207	Lư Quốc	Tinh	Nam	12/05/2007	12/3	
19	000208	Võ Văn	Tính	Nam	12/06/2007	12/2	
20	000209	Phạm Khánh	Toàn	Nam	16/11/2007	12/1	
21	000210	Bùi Thị Thanh	Trà	Nữ	08/01/2007	12/1	
22	000211	Lê Võ Đài	Trang	Nữ	19/11/2007	12/3	
23	000212	Phan Thị Hoàng	Trang	Nữ	16/08/2007	12/2	
24	000213	Võ Trương Xuân	Trang	Nữ	07/01/2007	12/1	
25	000214	Lê Thị Bảo	Trâm	Nữ	13/07/2007	12/1	

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025



TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 12
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 7
Môn kiểm tra: Công Nghệ CN

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000215	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	11/09/2007	12/1	
2	000216	Phan Thị Bích Trâm	Nữ	01/01/2007	12/2	
3	000217	Trương Thị Bảo Trâm	Nữ	21/06/2007	12/3	
4	000219	Phạm Thị Bảo Trân	Nữ	28/02/2007	12/3	
5	000220	Phan Vũ Hữu Trí	Nam	01/03/2007	12/7	
6	000222	Ung Thị Kiều Trinh	Nữ	07/06/2007	12/3	
7	000224	Trần Thị Quốc Trọng	Nữ	08/02/2007	12/7	
8	000225	Trần Thị Mai Trúc	Nữ	23/04/2007	12/1	
9	000226	Trần Thị Thiên Trúc	Nữ	19/12/2007	12/2	
10	000227	Đinh Minh Trực	Nam	11/02/2007	12/1	
11	000228	Nguyễn Võ Nhựt Trường	Nam	17/09/2007	12/7	
12	000229	Huỳnh Anh Tú	Nam	06/01/2007	12/3	
13	000230	Huỳnh Thị Cẩm Tú	Nữ	22/03/2007	12/2	
14	000233	Võ Anh Tuấn	Nam	31/03/2007	12/7	
15	000234	Phan Bội Tuyền	Nữ	08/08/2007	12/2	
16	000235	Phan Thị Minh Tuyết	Nữ	15/04/2007	12/3	
17	000236	Huỳnh Thị Tú Uyên	Nữ	08/05/2007	12/2	
18	000240	Nguyễn Tuấn Vũ	Nam	27/08/2007	12/4	
19	000241	Phạm Công Vũ	Nam	01/04/2007	12/4	
20	000243	Nguyễn Thị Hoài Vy	Nữ	15/03/2007	12/7	
21	000244	Phạm Lê Bảo Vy	Nữ	20/06/2007	12/4	
22	000245	Phan Kiều Vy	Nữ	26/01/2007	12/4	
23	000246	Trần Thị Thảo Vy	Nữ	24/03/2007	12/3	
24	000247	Nguyễn Như Ý	Nữ	31/08/2007	12/3	
25	000248	Nguyễn Thị Thảo Yên	Nữ	01/01/2007	12/7	

Danh sách này có 25 học sinh.

Ngày 04 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Sáng